

Số: 219/QĐ-SKHĐT

Thừa Thiên Huế, ngày 19 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt kết quả tuyển dụng viên chức năm 2022.

GIÁM ĐỐC SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

Căn cứ Luật viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật cán bộ, công chức và Luật viên chức số 52/2019/QH14 ngày 25 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về quy định tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02 tháng 12 năm 2020 của Bộ Nội vụ về ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Quyết định số Quyết định số 43/2022/QĐ-UBND ngày 14/9/2022 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thừa Thiên Huế;

Căn cứ Biên bản họp số 01/BB-HĐTDVC ngày 19 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng tuyển dụng viên chức Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc họp Hội đồng tuyển dụng viên chức;

Theo đề nghị của Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng viên chức năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả tuyển dụng viên chức vào làm việc tại Trung tâm Xúc tiến Đầu tư và Hỗ trợ doanh nghiệp trực thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư năm 2022 (có danh sách kết quả tuyển dụng kèm theo).

Điều 2. Giao cho Hội đồng tuyển dụng viên chức Sở Kế hoạch và Đầu tư năm 2022 thông báo kết quả tuyển dụng viên chức, hướng dẫn thí sinh trúng tuyển hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Sở, Hội đồng tuyển dụng viên chức năm 2022, Giám đốc Trung tâm Xúc tiến Đầu tư và Hỗ trợ doanh nghiệp và các thí sinh có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Trung tâm XTĐT và HTDN;
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Đại Vui

UBND TỈNH THỪA THIÊN HUẾ
SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

DANH SÁCH

**Kết quả tuyển dụng viên chức vào làm việc tại Trung tâm Xúc tiến Đầu tư và Hỗ trợ Doanh nghiệp,
Sở Kế hoạch và Đầu tư năm 2022**

(Kèm theo Quyết định số 219/QĐ-SKHĐT ngày 19 tháng 12 năm 2022 của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư)

1. Vị trí 1: Chuyên viên Quản lý đất đai

| TT | Họ và tên | Năm sinh | Địa chỉ thường trú | Chuyên ngành | Điểm phỏng vấn lần 2 | Điểm ưu tiên | Tổng điểm | Kết quả tuyển dụng |
|----|--------------------|----------|-----------------------------------|-----------------------|----------------------|--------------|-----------|--------------------|
| 1 | Nguyễn Công Thành | 1986 | Số 38 Võ Liêm Sơn, thành phố Huế. | Kỹ sư Quản lý đất đai | 85,14 | 0 | 85,14 | Trúng tuyển |
| 2 | Phan Thị Ngọc Hằng | 1990 | Số 33 Ngự Bình, thành phố Huế. | Kỹ sư Quản lý đất đai | 77,71 | 0 | 77,71 | Không trúng tuyển |

** Danh sách có 02 thí sinh, trong đó: 02 thí sinh tham gia tuyển dụng, không có thí sinh cộng điểm ưu tiên*

2. Vị trí 2: Chuyên viên hỗ trợ, xúc tiến đầu tư các dự án có yếu tố nước ngoài

| TT | Họ và tên | Năm sinh | Địa chỉ thường trú | Chuyên ngành | Điểm phỏng vấn lần 2 | Điểm ưu tiên | Tổng điểm | Kết quả |
|----|-------------------------|----------|------------------------------------|----------------------------|----------------------|--------------|-----------|-------------------|
| 1 | Trần Nguyễn Phương Uyên | 2000 | Số 5/22/27 Ngự Bình, thành phố Huế | Cử nhân Quản trị nhân lực. | 88,86 | 0 | 88,86 | Không trúng tuyển |
| 2 | Phan Thanh Nhật Minh | 1998 | Số 57 Đặng Huy Trứ, thành phố Huế. | Thạc sĩ Quan hệ Quốc tế. | 92,29 | 0 | 92,29 | Trúng tuyển |

** Danh sách có 02 thí sinh, trong đó: 02 thí sinh tham gia tuyển dụng, không có thí sinh được cộng điểm ưu tiên*

3. Vị trí 2: Chuyên viên hỗ trợ, xúc tiến đầu tư các dự án trong nước

| TT | Họ và tên | Năm sinh | Địa chỉ thường trú | Chuyên ngành | Điểm phỏng vấn lần 2 | Điểm ưu tiên | Tổng điểm | Kết quả |
|----|-----------------|----------|---------------------------------------|---|----------------------|--------------|-----------|-------------------|
| 1 | Nguyễn Quý Hải | 1996 | Số 284 Phan Châu Trinh, thành phố Huế | Kiến trúc sư | 80,43 | 0 | 80,43 | Không trúng tuyển |
| 2 | Hoàng Văn Nghĩa | 2000 | Số 21 Nguyễn Trường Tộ, thành phố Huế | Cử nhân Kinh tế và Phát triển chuyên ngành Kế hoạch và Đầu tư | 87,14 | 0 | 87,14 | Trúng tuyển |
| 3 | Cao Kỳ Uyên | 1997 | Số 169B Phan Bội Châu, thành phố Huế. | Cử nhân Kinh tế nông nghiệp | 75,00 | 0 | 75,00 | Không trúng tuyển |

** Danh sách có 03 thí sinh, trong đó: 03 thí sinh tham gia tuyển dụng, không có thí sinh được cộng điểm ưu tiên*

